

VIÊN NGỘ THIÊN SƯ NGŨ LỤC

QUYỂN 8

THƯỢNG ĐƯỜNG 8

Đầu năm mới, Sư thượng đường nói: Đầu năm mở nước mở cửa nẻo, vạn vật mới mẻ trời đất đồng mùa xuân. Đúng lúc nạp phúc chẳng rơi vào lỗ cối, hết cả đều nên. Muôn đời một lúc mạnh xuân cũng còn lạnh. Phục nguyên: Thủ Tọa Đại chúng khởi cư vạn phúc, xin lửa cùng được khói, gánh nước mang trăng về. Lại nói: Năm mới có Phật pháp, chính là trên đất còn thêm bùn. Năm mới đầu không Phật pháp, lại thành trước mặt sai lầm. Đến chỗ ấy Phật pháp thế pháp, có không mới cũ đồng thời đem bỏ qua một bên, lại chẳng rơi vào chức tước một câu như thế làm sao nói. Có hiểu rõ chăng. Trời đất họp một bánh bột, hai vầng nhật nguyệt thiên khí cầu.

Thí chủ cúng pháp y, Sư thượng đường nói: Ca-diếp dắt tay lên ngồi trên núi Kê túc, Lão Lô ôm qua ngọn Đại dữu. Như nay trùm phủ Bảo hoa tòa, ánh sáng chiếu khắp đỉnh núi cao.

Lại nói: Là đồng hay khác. Áo gấm công tử quý, dưới rừng đạo nhân cao.

Sư thượng đường nói: Nay đại chúng! Nhiều tay cùng đãi vàng, người người đều có được sương gió vẩy bốn bề, hoa trời đầy vạc áo, thưởng lớn chẳng luận công, hư không mãi khắp đầy, phân thân ngàn trăm ức, Di-lặc chân Di-lặc. Lại nói: Vào nước phải chém giao long, vào núi phải bắt hổ, có tai tác chung vua, liền cột thoa trống độc, một mũi tên bắn rơi chín con quạ, một nắm ngàn cân đất, các Thánh đều chẳng bằng, ngày hai mươi lăm tháng chạp.

Thư Thiên Sư biến khắp thượng đường nói: Đại chúng, ngày này năm rồi một ông già nói. Trâu đất vào biển không tin tức, ngày nay năm nay lão búa sắt, hoa Ưu-đàm-bát ở Trù thất, dầu mây ra vào Thái hư không, động tịnh tới lui nào có dấu. Phải tin tuyết tạnh trời đất xuân, mặt trời như cũ mọc ở phương Đông.

Sư thượng đường nói: Đại chúng, trăng tròn trên trời, vạn tượng rõ ràng. Trăng dưới đất khuyết gặp đường thành hiện. Thấy chẳng thấy, bao trong mười hư còn dư nửa. Nghe chẳng nghe, thấu thoát viên thông tận gốc rễ. Ngọc chảy hồ đồng thúc chẳng được, càn khôn đại địa một cây đèn. Một chỗ viên thông tất cả chỗ, vô biên sát hải lại tầng cao.

Sư thượng đường nói: Siêu thoát cửa ải thiên cơ của Tổ sư, chẳng biết vật biến đổi, một niệm bằng vạn năm một điều chân bạch luyện, ngàn sai mắt thấy rõ. Trong kính vạn hoa hiện, bỗng muốn vào ba cửa rãnh rang cõi điện Phật. Lại nói mưa đêm trách xuân sâu. Mầu rong râu dính người. Bên khe cỏ xanh thơm, hoa cùng liễu mới. Khí vị nồng ở rượu, Phong quan nhẹ đầy nguyên khí, mây linh tìm chẳng được chỗ nào ngộ thiên chân.

Sư thượng đường nói: Mặt trời mặt trăng Hồ đến Hán hiện. Có lúc bỏ hạnh có lúc cầm dứt. Thế pháp Phật pháp nhồi thành một khối. Nếu nhồi một khối mà hiểu thì gặp sang thành hèn. Chẳng thành một khối mà hiểu thì trong lúa có bột. Lại nói: Ba đời chư Phật chẳng biết có nhất nhất ở phía Nam nhìn sao Bắc đẩu. Mèo nhà trâu trắng liền biết có, mang sừng húc vào đầu sư tử rống, bốn góc đập đất lại vo tròn, tám sừng ma bàn trong không chạy, đỉnh suy tìm bữa xương sống kéo ra, nắm được lỗ mũi thì mất miệng. Hỏi Phổ hóa một đầu lừa, sao giống một con chó Hồ màu tím.

Sư thượng đường nói: Hữu cú, vô cú siêu vượt tông cách, như dây leo dựa cây, núi bạc vách sắt. Cho đến cây ngã thì dây leo héo khô, bao nhiêu người mất lỗ mũi. Dù cho trâu nhặt lại được, đã là ngàn dặm vạn dặm. Chỉ như lúc chưa có tin tức này. Có thấu được chăng? Gió ấm tiếng chim nát, ngày cao bóng hoa nặng.

Sư thượng đường nói: Đại chúng, mưa lâu chẳng tạnh ngày nay tạnh, càn khôn đại địa phóng ánh sáng. Tường vách ngói gạch nói Phật pháp lộ trụ đèn lồng mở mắt nghe. Dám hỏi các người làm sao nghe được? Bèn nói: Thân. Lại nói: Ông già Thích-ca nói: Biết huyền lià, xoay mình vạn dặm chẳng làm phương tiện mười phần hiện thành, lià huyền tức giác, Tu-di đở nhào cũng không thứ lớp, trong mắt có gai. Bỗng hết cả đại địa nắm lại như hạt gạo lớn, hãy làm như nào biết. Cái quạt nhảy lên trời ba mươi ba, hãy làm sao biết? Chính lúc ấy có hiểu rõ chăng? Mười phương sát hai tòa kim cang, trong vạn lò nung tậ lê sắt.

Sư thượng đường Tăng hỏi: Ngày mặt Phật, tháng mặt Phật ý chỉ như thế nào? Sư nói lật đi lật lại xem. Hỏi thưa: Chỉ như nói ba đời chư Phật, sáu đời Tổ sư đồng một lưỡi nói, chưa biết có đồng một lưỡi kia

nói không? Sư nói: Đó là đồng vậy, là cắt đứt hết vậy.

Hỏi: Chưa biết lấy gì cắt đứt?

Sư nói: Lấy không lưỡi cắt.

Lại nói: Giặc cỏ thua to.

Sư nói: Điểm.

Sư bèn nói: Đại chúng, trăng sinh một, con điều cắt giỏi nhanh không đuổi kịp, trăng tháng sinh hai, Đức Sơn, Lâm Tế mất lỗ mũi, trăng sinh ba Văn-thù, Phổ Hiền trái lại tham. Na Tra giận dữ nắm Tu-di, một tay trăm nát vụn, bẻ chân đánh, đập phá tan giỏ không đáy. Đại bi ngàn tay, trong một tay có một mắt để không khởi. Vô ngôn đồng tử liền hiểu đạo trước ba mươi ba, sau ba mươi ba, có hiểu rõ chẳng. Trên đánh vụn nhận đều buông hết nhiều năm rách áo của nạp Tăng.

Sư thượng đường nói: Đại chúng, Phó Đại sĩ nói: Tu-di hạt cải cha, hạt cải Tu-di cha, núi sông bằng phẳng, gỗ băng để nấu trà. Từng nghe Phó Đại sĩ chính là hóa thân của Di-lặc Đại Sĩ. Xem nó không tin tức, chẳng ngại chấp thật. Sơn Tăng ngày nay trên đất lại thêm bùn. Cũng có bài tụng:

*Tu-di nạp giới bất dung dị
Giới nạp Tu-di thất tợ nhàn
Trường hà giảo trước thành tô lạc
Khinh khinh kích thấu Tổ sư quan.*

(Tu-di cho vào hạt cải chẳng dễ dàng, hạt cải cho vào Tu-di nó giống nhàn. Sông dài nắm lại thành tô lạc, nhẹ nhàng gõ thấu cửa Tổ sư.)

Nêu: Đơn Hà Dụ trưởng lão vì người vào thất. Sư thượng đường nói: Đại chúng, Ma-hê Thủ-la yết thị pháp nhãn. Nước Ma-kiệt-đà toàn đề kèm búa hướng thượng, vách đứng ngàn nhận dứt thừa đương, ánh sáng đốt phá bốn thiên hạ.

Do đó nói: Dao giết người, kiếm cứu sống người. Từ sai lầm đến sai lầm. Phong qui của thượng cổ cũng là xu yếu của thời nay phương tiện dạy người. Nếu luận dao giết người thì còn mảy may, kiếm cứu sống người hoành thân vụn dậm. Phải biết trong giết có cứu sống, bắt thả trời người, trong cứu sống nó giết quyền hành Phật tổ. Dù cho nói được giết cứu lỗi lạc rõ ràng. Sơn Tăng lại hỏi ông. Tìm kiếm ở đâu chính lúc ấy thấy gì? Núi treo vụn nhận mà buông tay, núi cao cùng hát ca thái bình. Lại nói Triệu Châu nói: Triệu Châu ở Nam, Thạch Kiều ở Bắc. Trong viện Quan Âm có Di-lặc, Tổ sư lưu lại một chiếc giày. Mãi đến nhưng nay tìm không được, các người phải biết rơi chỗ nào chẳng?

Phải hỏi Đơn Hà Hòa thượng.

Kiến chế, Sư thượng đường nói: Hai ngàn năm trước Phật chế các phương tuân hành làm lệ trong chín tuân an nhàn cùng là kẻ sống trong hang quý, lại như thế nào là kẻ sống trong hang quý? Con khỉ vào túi vải lại nói: Chín tuân cột miệng túi, đạo an cư giải thoát nước sữa tự hòa đồng, vạn duyên không chỗ quấy nhiễu, cỏ gai lật, nhảy thoát vòng kim cang, cùng thấu nhà Nạp Tăng, trên đầu một cái lỗ.

Sư thượng đường nói: Đầu-đà sắc vàng Ca-diếp mặc y phần tảo. Cúc-đa Tôn giả vận thân thông. Hỏa tinh cùng vào nước Tân La, voi lớn dấn sen trong lỗ nhỏ.

Sáng ngày mồng 01 tháng 05, Sư thượng đường nói: Cây sắt chia tóc thành từng búi, trâu đá gặm rống, mây lửa lên trời dài vạn trượng, mặt trời tỏa ánh sáng khắp nơi. Dù cho cá lý ngư ở biển Đông phơi râu, bày vẩy. Nam Quốc Ba Tư trình múa mái chèo. Văn-thù, Phổ Hiền chẳng dám nói Lý sự. Đức Sơn, Lâm Tế chẳng dám dùng gậy, tiếng hét. Chính lúc ấy có hiểu chăng? Gậy gộc định nuốt ba đời chư Phật, đèn lồng tuông xuống hạt minh châu. Lại nói, ông già Thích-ca nói: Nếu có một người phát chân qui nguyên, mười phương hư không thấy đều tiêu mất. Ngũ tổ Hòa thượng lại nói: Một người phát chân qui nguyên, mười phương hư không đang xây đang lên đập nát đi. Sơn Tăng không như vậy. Nếu có một người phát chân qui nguyên thì mười phương hư không như trên gấm thêu hoa.

Sư thượng đường nói: Trăng mới như cái móc mây nhẹ ánh lửa. Trước núi lúa chín trong sọt tầm kéo kén. Nông phu cấy cày gặt lúa, liều bờ ao ruộng rèm. Mưa hòa gió thuận, trộm cướp vắng bóng. Bọn ta người dưới rừng, một tặng cho vui mừng pho thường. Vừa nói lời này, bỗng đất có cái phù sứ (Sư đưa bùa) ra nói: Trước núi các chỗ đều có bệnh ôn dịch dữ dội, muốn đến Hòa thượng tìm bùa thần đến đó đuổi bệnh đi. Sơn Tăng bèn lấy gậy vẽ một vòng tròn cho thì bỗng nhiên biến mất, rụt rè nói: Quý ôn dịch đã đuổi xong, mà đi về thế giới khác. Chỉ có một việc đợi thỉnh ích Hòa thượng linh nghiệm thần phù này từ đâu có được. Sơn Tăng liền đánh vào lưng ngay đây dứt dấu mất tiếng, nhân đi mà động tay, thành bài tụng rằng: Ngày 05 tháng 05 tiết trung thiên, miệng đổ lưỡi độc đều diệt mất, viết giờ 05 ngày 05 tháng 05, buông bỏ đầu rắn nuốt râu cọp.

Sư thượng đường nói: Xa không nương cậy siêu tông vượt cách, không Phật không tâm, vách đứng ngàn nhận, trên cây dâu dính mũi tên, trên cây liễu nước tiết ra.

Sư thượng đường nói: Đây đủ cơm cháo, củi nước. Lô lãng gạo giá cao, trước núi lúa chim chạy, hết cả càn khôn sát hải đều là cái tự mình, nhường mày chớp mắt dù cho phóng quang động đất chẳng phải là Như Lai Thiên cũng chẳng phải Đệ nhất nghĩa, lại nói Nạp Tăng nắm lỗ mũi, đầu bằng vức thẳm buông tay thuốc ky, lại hát la la lí lí. Tham đi!

Sư thượng đường nói: Một, hai, ba, bốn, năm sáu, bảy; bảy, sáu, năm, bốn, ba, hai, một. Gió lốc trên xe Định Bàn tinh. Đầu gậy trăm thước thổi gào tất lật.

Lại nêu: Vân Môn một hôm dạy chúng rằng: Hòa thượng con chớ vọng tưởng, núi là núi, nước là nước, Tăng là Tăng, tục là tục. Lúc đó có Tăng bước ra nói: Học Tăng thấy núi là núi nước là nước lúc ấy thế nào? Vân Môn lấy tay vạch một vạch bảo: Điện Phật vì sao từ trong ấy đi.

Sư nói rằng giống đất nâng núi, như đá ngậm ngọc. Thấu qua được thì tất cả ở trong kho vô tận, thấu không qua thì chưa khỏi nghĩ ngợi chỉ như Vân Môn lấy tay vạch một vạch bảo rằng: Điện Phật nhân gì từ trong ấy đi, như thế nào? Một chiếc lá rơi thì biết thiên hạ có mùa thu.

Tưởng Vận Sư gọi núi Vân cư ba chữ lớn. Và thỉnh Sư thượng đường nói: Pháp pháp viên dung. Tâm tâm hư tịch. Lớn thì bao trùm không gì ngoài, vẫn thái rõ ràng, nhỏ thì không gián đoạn mắt không thể thấy. Do đó nói: Vạn pháp là tâm sáng, các duyên là tánh hiểu, vốn không người mê ngộ. Chỉ cần ngày nay hiểu rõ, ngày nay lại như thế. Quét sạch Báo Hóa Phật, gọi gì là tâm, gọi gì là tánh, vì sao nói rồi là cắt đứt các căn rồi, như thế là cắt đứt các căn xứ, bỏ một tuyến đường thông cái tin tức. Có hiểu rõ chăng? Đại hạn được mưa ngọt, nóng dữ được mát mẽ. Có tụng rằng:

*Chúng phong bàng khuất ốc đăm đăm
Thiên thượng hoằng trừng vũ bích đàm
Khát ký nô nghệ tam đại tự
Cao tung thiên cổ chấn danh lam.*

(Các núi bàn khuất nhà vui vui. Trên trời lắng sâu mưa đầm biếc. Ngựa ký khát, Sư tử giận ba chữ lớn, dấu cao ngàn xưa chấn danh lam.)

Vân Cư, ở Chân Như Thiên viện tại Nam kang quân. Đưa hóa chủ thượng đường nói: Lửa không đợi mặt trời mà nóng tánh cũng cùng một loại. Gió chẳng đợi trăng mà mát khí họp nhau. Một cây chẳng thành rừng, một sợi tơ không thành chỉ dệt, kiến lập đại hạ không phải một cây mà được, qua sông lớn không phải một mái chèo mà đủ sức.

Do đó nói: Nhiều lông thành trái cầu, một đốn sắt thành búa. Cần phải trong ngoài tương ứng, chủ khách biết dung, tự nhiên khí loại đồng nhau, cánh lông giống nhau. Đang lúc như thế thì làm sao? Tám vạn bốn ngàn không phải lông phụng, ba mươi ba người vào hang cọp. Lại có tụng rằng:

*Tam thập dư viên cân thủy khách
Chư phương phân hóa lục hành trì
Sơn môn thứ sự hồn y lại
Chánh thị kim mao phấn tấn tài.*

(Hơn ba mươi viên mây nước khách, các phương phân hóa sức hành trì, sơn môn các việc cùng nương cậy, chính là lúc lông vàng phấn tấn.)

Sư thượng đường nói: Hữu cú, vô cú đã dứt các sai lầm, phi sắc phi tâm, vượt lên lời nói khế cơ, đến trong đó có mở miệng phân cũng không? Chớ nói là siêng, Thượng Tọa miệng giống biển mái tranh giả sử ba đời chư Phật các đời Tổ sư bước ra, biện hiện trôi chảy cơ như điện xẹt, chưa khỏi quên mũi nhọn kết lưới. Vì sao thế? Chỉ vì gió rất dữ. Tuy như thế, nếu hương trong đó ngay đây thừa đương được thì như rồng được nước như cọp dựa núi. Có chí khí trượng phụ, đủ dứt thủ đoạn ràng buộc. Do đó nói: Dao giết người kiếm cứu sống người thì bên này bên kia hưởng thượng hưởng hạ, có sự không sự, cõi Phật cõi ma một lúc quét sạch. Bỗng có người hỏi: Chưa biết dao kiếm ở chỗ nào? Rõ ràng chẳng? Từ trước công lao hơn mã không người biết. Chỉ cần luận lại có lẽ thay công.

Lại nêu: Có Tăng hỏi Vân Môn: Lúc cây tàn lá rụng thì thế nào?
Vân Môn nói thể lộ gió vàng.

Sư nói: Mất Vân môn như sao băng, cơ như điện xẹt. Năm được tương lai chẳng ngại kỳ đặc. Như nay bỗng có người hỏi sơn Tăng: Cây tàn lá rụng lúc đó thế nào? Chỉ hương về đạo ấy. Ngàn núi mây mù cuốn, một trông thấy thôn trước.

Sư thượng đường nói: Mười phương đồng tụ hội, người người học vô vi. Đây là tuyển Phật trường tâm không thi đậu về, đại trượng phu đều quyết liệt chí khí, khảng khái anh linh. Đạp phá hóa thành thẳng dứt thừa đương. Ngoài chẳng thấy có tất cả cảnh giới, trong chẳng thấy cơ mình, trên chẳng thấy có các Thánh, dưới chẳng thấy có phàm ngu, sạch lầu lầu sáng rực rỡ. Một niệm chẳng sinh đày thừng sơn lũng, há chẳng là tâm không? Đến chỗ ấy còn dung cho gậy hét chẳng? Có dung cho huyền diệu lý tánh chẳng? Có dung cho bỉ thử thị phi chẳng? Ngay

đây như trên lò hồng có một điểm tuyết, há chẳng phải là trong tuyến Phật trường gổ đầu đội sừng. Tuy nhiên như thế, kiểm điểm tương lai kỹ lưỡng, còn việc liên quan đến thêm bậc. Lại chẳng dính thêm bậc, một câu như thế làm sao nói. Có hiểu rõ chẳng? Ngàn Thánh chẳng lưu vết tích vạn người trong bụi cướp tiêu cao. Lại có tụng rằng:

*Trụ sơn chỉ quý chúng hòa hài
Biểu lý thông minh ứng chỉnh tề
Triết khước lạm nhi hạnh vô dạng
Tương bằng xuất thủ cộng đề huê.*

(Ở núi chỉ quý các hài hòa, trong ngoài thông mình phải chỉnh tề. Bề chân cái lạm có lẽ không bệnh, dựa nhau ra tay cùng đề huê.)

Sư thượng đường nói: Trời thu tạnh ráo mầm mống nảy chồi (lúa thóc đầy bồ), bốn biển yên bình vạn dân vui sống. Người dưới rừng ý hết tâm dừng. Ngay đây rõ ràng quét sạch Báo Hóa, đói ăn khát uống mệt nằm rảnh đi, vô sự vô vi được đại tự tại. Rõ ràng một câu chẳng thể lập lạc, trốn tránh chẳng làm phải hậu tiết ngay. Có hiểu rõ chẳng? Mùa thu tháng tám chỗ nào nóng.

Lại nói: Đêm qua mộng lên lâu, bỗng nhiên được thời tiết nhân duyên sáng nay nêu giống đại chúng, bốn cõi lắng yên, ngồi nghiêm như ở Thiếu lâm. Mây lồng đỉnh núi cao, trăng ở tâm sóng biếc.

Trung thu, Sư thượng đường nói: Chỉ như thế mà hiểu được, đã là nước dính bùn sao kham rèm sáo. Mất đầu lại mất mỏ. Đến đến cũng phải giống như người chết mà sống lại (người sống như chết?) mới được. Có hiểu rõ chẳng? Đầu gãy hay chứng lấy, hết xong dứt thừa đường. Lại nói ngày giờ gấp như thoi đưa, Hiền minh không thể làm được sao? Ngàn rừng điều tàn lá rụng, một con chim nhận qua sông thu, gió gấp tiếng chày xa, núi cao trăng nhiều sắc. Ai ở ngay lúc này mà biết hát bài ca Tử Chi.

Lui về Viện, Sư thượng đường nói: Ba mươi năm trụ trì bảy chỗ. Sáng nay mới làm Địa Hành Tiên. Trên mong nhờ Thánh chủ theo nguyện hèn, ân làm cho kết quả thuần thực, xa tợ trời. Thấy được thì tiến biết khó thì lui. Quyền bính ở trong tay nắm mở không thể khác. Trụ đã vô tâm, động cũng chẳng phải ta. Do đó trong mười hai giờ cùng người khác (nó?) đồng đắc đồng chứng, đồng ra đồng vào. Há có tâm ở kia đây, sao có (hành) Tượng ở tới lui. Do đó nói: Muốn biết nghĩa Phật tánh phải quán thời tiết nhân duyên. Thời tiết nếu đến thì lý tự bày chánh đáng cùng lúc nào, lại hiểu rõ chẳng. Khoảng rừng chỗ tiêu tán, ngoài đời một người nhân. Lại có tụng rằng:

*Thiền nguyệt tích niên tăng hữu ngữ
Sơn Tăng sư phạm tác lương mưu
Như tư tiêu trí tuy thanh chuyết
Đại trượng phu nhi hợp tự do.*

(Thiền nguyệt năm xưa từng có lời, Sơn Tăng làm kế tốt gương mẫu, nêu đến đây tuy thanh chuyết, đại trượng phu chưa hợp một chút tự do.

TIỂU THAM MỘT

Sư trụ ở phủ Thành đô, chùa Thiên ninh Tiểu tham Sư dạy chúng rằng: Chánh lệnh đã ban hành, quét sạch mười phương. Ngàn Thánh ra rồi quên mũi nhọn kết lưới. Tuy như thế, Sự không một hướng, còn có kẻ cũng sống, cùng chết với nạp Tăng chăng?

Lúc đó có Tăng hỏi rằng: Chớ bảo vô tâm chính là đạo, vô tâm cũng cách một lớp cửa, vật vị vô tâm tiện thị đạo. Vô tâm du cách nhất trùng quan. Thế nào là một lớp cửa. Sư nói: Mười lớp cũng có.

Lại nói: Thế nào là chủ trong cửa?

Sư nói: Bỏ qua một qua một lần.

Lại nói: Sao là diện mục?

Sư liền hét.

Sư bèn nói: Như thế sớm nhiều việc, như nay dù có nêu một tắc ngữ thì hết cả ngôn giáo xưa nay một lúc sáng được thì chính là phương pháp giáo hóa. Năm một sự kiện, hết cả đại địa một lúc suốt thấy cũng là ghe khuyết trên da thịt lành, xem nó từ trên người mà được, miệng như tháng chạp dù quạt cũng sinh mốc. Tâm như cây khô, dầu gặp xuân hạ chưa từng biến động. Chẳng phải gương làm tự động như thế. Há cần ông nêu cổ nói kim, ném đất rải cát. Đêm nay việc chẳng được rồi, từ lằm đến lằm, cùng các người đến cát đàng đi. Có biết việc này chăng? Hết cả mười phương cùng tốt hết hư không, không mảy may qua lọt. Là con mắt kim cang, không vật nào ngoài cả. Do đó tầm thường cùng huynh đệ nói. Ông vừa quán sắc sớm lấp mắt vừa nghe tiếng sớm lấp tai, vừa ngửi mùi hương sớm lấp mũi, vừa như khỉ sớm lấp yết hầu, vừa chuyển động sớm lấp thân, vừa khởi niệm sớm lấp ý căn môn sạch lâu lâu sáng rõ rõ. Chỉ là chẳng chịu hồi quang phản chiếu. Xem lời người xưa nói với Tiên đức liền khế chứng không tin tức, chẳng ngại thân thiết. Nước mưa ngập bị Mã Tổ một đập, đứng dậy ha ha cười lớn bảo rằng trăm ngàn pháp môn, vô lượng diệu nghĩa, chỉ hướng trên một đầu lông biết được căn nguyên, há chẳng vui thích sao? Ngài Lâm Tế đối

với Hoàng Bá ba phen hỏi, bị ăn sáu mươi gậy. Lại đến ngài Đại Ngu trước mặt chẳng biết đạo. Té ra Hoàng Bá trong Phật pháp không nhiều con. Giống được chỗ này há chẳng kinh động người. Các ông có hiểu tin tức chẳng? Nếu lại lật ngược ra mà tham rõ thật là được chỗ vào. Mới biết trong mười hai giờ đi đứng ngồi nằm động chuyển làm lụng, mỗi mỗi đều vượt lên xưa nay không gián đoạn. Cùng Phật tổ nắm tay đi. Tầm thường chỉ giữ nhân an nhân khởi mảy may tình lượng phạm Thánh. Lại có gì được mất có thể nghi sinh tử có thể ra giống lời nói này, có thể gọi là ở trước mắt các ông. Không mộng mà nói mộng, vô sự mà sinh sự. Bỗng nhiên có người nhả giỏi chẳng cấm ra, hét tan đại chúng kéo xuống giường thiền đánh đau một cũng quá lạ người khác không được. Tuy như thế, cũng phải thật đến điền địa mới được. Như nay lại có người như thế chẳng? Sơn Tăng cam ăn một trận. Lại phải cùng người này gặp nhau. Có chẳng? Có chẳng?. Như không có Sơn Tăng thì đêm nay thất lợi.

Sư dạy chúng rằng: Tâm ấn Tổ sư dứt ngay đương cơ. Lầm liệt như kiếm nhọn sáng như mặt trời. Đương đài sáng rõ dầu ông hiện tiền, lại có lẫn nhau phát triển bình đẳng chẳng?

Tăng hỏi: Thế Tôn từ lâu đã im tiếng cần thiết này, cho đến cuối cùng vì sao riêng mời Âm Quang (Ca-diếp) mà ngâm truyền pháp nhãn.

Sư nói: Mang lụy Sơn Tăng thưa rằng: Bầu đắng cả rễ cũng đắng, dưa ngọt cả hoa cũng ngọt.

Sư nói rõ ràng. Thưa rằng cũng là rùa đen ăn rau sống.

Sư nói: Giữ tánh.

Lại nói: Muốn biết nghĩa Phật tánh phải quán thời tiết nhân duyên. Thời tiết nếu đến thì lý nó tự lộ ra. Nếu như thời tiết chưa đến, lý địa chưa sáng. Lại chính nghiệp thức mịt mờ, không có gốc mà nương. Dám hỏi các ông tức nay là (lúc nào) gì có phải là thời tiết hoàng hôn chẳng? Có phải là thời tiết tiểu tham không? Có phải là thời tiết ngồi đứng nghiêm nhiên không? Có phải là lúc nói Thiền nói Đạo không? Có phải là thời tiết vạn tượng giao tham không? Có phải là thời tiết tâm cảnh nhất như không? Nếu cùng đó thẳng mực (thống lung?), lại mừng mất giao thiệp. Đêm nay các ông ở đây mà quyền lập chút thời gian. Sơn Tăng không tiếc lời nói bình luận xác thật một đoạn thời tiếc. Chỉ như các người ở đây nghe Sơn Tăng trống hai miếng dùng làm thời tiết chính đạo vào thường tình. Phải biết Sơn Tăng không từng nói một chữ, các người chẳng từng nghe một lời. Các người cùng

Sơn Tăng đều có một việc lớn. Huy đăng (khởi dậy?) cổ kim, dứt hết tri kiến, sạch lâu lâu, sáng rực rỡ, đều chẳng biết nhau, đều chẳng đến với nhau. Thấy tiếng thấu sắc vượt Phật vượt Tổ. Nếu hay lui bước mà đến. Thoát khỏi tình trần ý tưởng, ghi nhớ phân biệt lời lẽ khế cơ, nghe thấy hiểu biết phải quấy được mất ngay đây rỗng suốt, nháy mắt cùng cổ Phật liền đồng một tri kiến, đồng một nói năng, đồng một làm lung, đồng một thể tướng. Không phải chỉ cùng các Thánh đồng, cũng cùng các đời Tông sư thiên hạ lão Hòa thượng đồng nhau. Dưới đến bốn loài sáu đường gà vịt, mỗi kiến đều đồng. Chẳng bị tiền trần cảm lấy, chỗ hiểu biết quấy nhiễu. Chẳng sợ sinh tử, chẳng thích Niết-bàn, rộng rãi bình thường tùy lúc mặc tình tự tại, động tịnh làm lung đều giải thoát. Hay chuyển tất cả cảnh giới, hay khiến tất cả nói năng. Chẳng phải chỉ các người phần thương như thế. Đến như người xưa đều từ thời tiết này mà vào. Há chẳng thấy ngài Triệu Châu ban đầu tham với ngài Nam Tuyền ngộ “Tâm bình thường là đạo” rồi, lại hỏi ý Tổ sư từ Tây Trúc đến, thì liền đáp rằng: “Cây bách trước sân”, cho đến Trấn châu đưa ra đại La bồ. Ta ở Thanh châu làm cái áo nặng bảy cân. Chẳng phải chỉ có Triệu Châu mà Đức Sơn được thời tiết này vào cửa liền đánh, Lâm Tế được thời tiết này vào cửa liền hét, Mục Châu được thời tiết này liền nói hiện thành công án, tha cho ông ba mươi gậy. Trên đầu ngón tay chai dùng thời tiết. Chỗ xuy bố mao của ngài Ô Sào thổi mà lấy thời tiết này. Nói tóm lại, các Tông sư xưa nay đều dùng thời tiết này. Chỉ như ngài Pháp Nhãn từng nêu tham khế hợp với người rằng: Tâm Trúc Sĩ Đại Tiên bèn nói: Lời này không lỗi. Đến ngay khoảng giữa cũng chỉ là đúng thời đúng tiết mà nói. Đến cuối cùng cần bạch người tham huyền, chớ để ngày tháng luống qua. Bèn bảo rằng: Dừng dừng, ân lớn khó đáp đền. Dầu có nát thịt, tan xương cũng không đền đáp được. Há chẳng phải là biết rõ thời tiết mới nói thế ư? Như nay nếu chưa có chỗ phát minh thì chỉ luống qua ngày tháng. Nếu tham được rõ ràng triệt để, thì trong suốt mười hai giờ quản lấy, không mảy may để luống qua. Không phải chỉ trong mười hai giờ mà dưới đến trăm ngàn kiếp hết đời vị lai đều chẳng luống qua chỉ như Sơn Tăng nói: Thời tiết ấy lại được hiểu chắc chưa.

Lại nói: Mộng cũng chưa từng mộng thấy có.

Lại hỏi: Lại có chỗ vì người chẳng. Nếu khéo tham rõ, chỉ một câu ấy cũng chẳng hư thiết (đối lập). Có bài Sơn Tụng kể giống đại chúng rằng:

Thu sâu khí trời sáng

*Vạn tượng đều chìm chìm
 Trăng sáng bờ ao vắng
 Gió mát tòng cỏ rậm,
 Đầu đầu vật chẳng ngoài
 Mỗi mỗi tâm xưa nay
 Ngay đây liền nêu lấy
 Chớ nên lại trầm ngâm.*

Sư dạy chúng rằng: Dưới hiên có đường, ngay đây bằng phẳng, quen chiến (tranh cãi) tác gia liền thỉnh một dao vào thẳng. Có chẳng có chẳng?. Im lặng một lúc, Sư lại nói: Các người đã cất dấu mũi nhọn, Sơn Tăng chẳng khỏi làm một trường diễn kịch. Chưa trước đó là đầu thứ hai, đang lúc như thế là đầu thứ ba. Chỉ là đuổi theo sóng. Như nay lại vào chỗ đuổi theo mà cùng các người thương lượng có che đậy được chẳng? Lại có một pháp cùng với người làm bạn lữ được chẳng? Do đó nói: Nó hay thành tựu tất cả pháp, hay sinh ra tất cả pháp, tất cả chư Phật đều nương nó mà ra đời, tất cả hữu tình nhân nó mà kiến lập, sáu đường bốn loài đều lấy nó làm gốc. Chỉ như các người đứng tại tòa này đều ở trong ánh sáng của nó mà hiển hiện, có thấy được nó chẳng? Nếu thấy được thì ngay đây không mảy may cách ngăn, không một mảy may đạo lý lại có gì thấy nghe hiểu biết làm duyên là đúng, chỉ sợ tự mình không thể phản chiếu, do đó mà sinh nghi. Tầm thường chẳng phải là hướng các người mà nói, ngàn lời vạn lời chỉ biết lấy một lời, ngàn câu vạn câu chỉ biết lấy một câu, ngàn pháp vạn pháp chỉ biết lấy một pháp. Biết được một vạn Sư rồi thì thấu được một không cách trở, ngay đây thoát khỏi tình trần ý tưởng, bỏ nói thân tâm không một nhọc. Ở mọi lúc gặp trà thì uống trà gặp cơm thì ăn cơm. Trời chỉ gọi là trời, đất chỉ gọi là đất, cột trụ chỉ gọi là cột trụ, lồng đèn chỉ gọi là lồng đèn. Tất cả cũng thế. Trong mười hai giờ chỉ cái thế đó luôn bình thường không một tính sự. Tuy như thế, nếu có cái vô sự ở trong lòng thì cũng không được tự tại, có cái hữu sự cũng không được tự tại. Ngay đây thì hữu sự cũng không, mà vô sự cũng không, chẳng hai cũng không, cũng còn ở nửa đường. Nếu là nhờ nghe nói là người vào xương vào tủy tin kịp nghe nói năng gì đều giống như chén nóng kêu ra tiếng. Trong lúc tầm thường nói chữ Thiên liền đến bờ rửa tai, hãy coi như thường chẳng dính vào đâu, lại ngẫu nhiên nói lên chữ Phật cũng phải sức miệng ba lần thà thân đang sống vào địa ngục, suốt kiếp chịu trầm luân bị nấu chết trong vạc dầu lò lửa đỏ, trọn không đem Phật pháp làm chỗ hiểu biết cũng trọn không khởi thấy Phật pháp. Thấy Phật còn chẳng khởi,

huống gì khởi tình tưởng thế gian, phân biệt vọng duyên các nghiệp. Như thế để thấy được người này, làm thế nào mà gần gũi được người này. Ai có tuệ nhãn, thử ra nói xem! Nếu không thì đợi ba mươi hai năm sau, Sơn Tăng đổi xương rồi sẽ riêng cùng các ông thông tin tức.

Sư dạy chúng rằng: Đại đạo xưa nay không trước sau, tâm định ghé vào thì đã sai lầm sắc nha trác sóc hay gằm hét tức là lông vàng sư tử con. Lại có gì bước ra thấy nhau. Tăng hỏi như thế nào là câu Định cần khôn. Sư nói: Chỉ có ta là tôn quý, rằng xoay mình đương vũ trụ đi. Sư nói đáng cho ba mươi gậy. Tăng lại nói: Xin mời.

Sư nói: Cho ông to gan.

Hỏi: Là nói gì.

Sư nói: Đợi mưa dầm liền đánh.

Bèn nói: Trăm triệu (điểm) chưa phân đã thành câu nói khế cơ lời nói vừa lập thì đã trái nhau. Tuy nhiên nghĩa môn thứ hai lại chẳng phải là phương pháp giáo hóa. Đại chúng, có biết việc này chăng? Quét sạch ngàn sai, chẳng lập một hạt bụi. Vi vi hoa hoa, bao trùm trời đất, ứng tiếng ứng sắc, chẳng cùng ngàn Thánh đồng đường chẳng cùng vạn pháp làm bạn, cuốn mở tự tại không câu chấp. Nếu cũng thấy được thì có thể hưởng trên đầu trăm cỏ mà dọc ngang, trong khối sắc thanh mà ngồi nằm. Lời lẽ đó không hiểu kịp, so sánh không thể được, hiểu biết chẳng thể hiểu biết. Chẳng phải tâm chẳng phải Phật, chẳng phải vật, chẳng phải Thánh, chẳng phải phàm, chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng phải phải, chẳng phải quấy, chẳng phải được, chẳng phải mất. Làm sao cũng chẳng được, không làm sao cũng chẳng được. Đến chỗ ấy làm thế nào nêu gọi, như thế nào mà đề ra, Sơn Tăng ngay đây miệng giống như biển muối, không lý có thể bày, không lời có thể nói. Tuy như thế, quan chẳng cho kim tư thông xa mã, bỏ một tuyến đường, có cái thương lượng. Sư bèn đưa nắm tay lên nói rằng: Có thấy không? Chư Phật do đây mà ra đời, Tổ sư do đây mà từ Tây Trúc đến, các đời Tông sư do đây mà tiếp vật lợi sinh, thiên hạ Lão sư do đây mà kèm búa nạp tử. Đó là nắm định. Cần khôn vượt sắc, mặt trời mặt trăng không ánh sáng. Hết cả đại địa người đều tan thân mất mạng, đó là phóng hạnh. Hang núi sinh ánh sáng, sum-la hiển sáng. Tùy dài tùy ngắn theo có, theo không, nơi nơi đều chân, chỗ chỗ đều hiện bày.

Lại nói: Cầm gậy tốt hay phóng hạnh tốt. Ba mươi năm sau gặp người chẳng được nêu lầm.

Sư dạy chúng rằng: Thuyền nhỏ một chèo đạo Ngũ hồ, đầu lưới câu lại được cá tốt. Như nay bốn điểm trong như gương. Lại có cá vàng

trên lưỡi câu chằng. Người phụ mạng ra khơi chúng gặp nhau. Tăng hỏi Phật quá khứ cũng thế, Phật hiện tại cũng thế, Phật vị lai cũng thế, chưa biết Hòa thượng thế nào? Sư nói (cũng) thế là cái gì. Tăng nói chính là như thế. Sư nói tôm nhảy chằng ra khỏi đấu.

Lại nói: Thỉnh Hòa thượng nói câu ra khỏi đấu. Sư nói thuyên nhỏ đã qua động Đình Hồ.

Bèn nói: Động thì ảnh hiện, giác thì băng sinh. Chẳng động chẳng giác thì ở trong nước chết mà bình trầm. Đã động đã giác thì chưa khỏi giáo nhon phạm tay. Đến chỗ đến chỗ ấy thì làm sao mà nêu nói, lại làm sao vì người tuy thế, tất cả pháp không mất. Người xưa nói một mảnh ruộng đất đó giao lại nhiều lúc, ta đứng đây đợi ông dắt đi, lại biết lạc vào chỗ nào chằng? Oai âm trở về trước không kiếp bên bờ kia, một mảnh ruộng đất kia sừng sững bất động, cho đến bốn loài mệnh mong vạn tượng lằng xằng, thế giới đổi dời, sống chết biến hóa, một mảnh ruộng đất đó sừng sững bất động. Cho đến tam tai kiếp hoại, gió tỳ-lam nổi lên thổi tan đại địa cũng như bụi nhỏ thì một mảnh ruộng đất đó, cũng sừng sững bất động. Chư Phật ra đời, Tổ sư Tây trúc đến chính là phát minh một mảnh ruộng đất đó. Từ trên các Tông sư, các lão Túc thiên hạ ngàn phương trăm kế lập bày phương tiện đều hết sức giữ gìn mảnh ruộng đất ấy. Tuy thế, trọn chưa có người hiểu đương đầu nói ra lại kéo dắt được chằng? Tám mặt bằng phẳng, bốn phương thanh tú. Vạn pháp chằng thể bao trùm, ngàn Thánh chằng dám ở trước, nếu dắt được thì một xong, tất cả đều xong, một thành tất cả thành, một thấy tất cả thấy, một được tất cả được. Do đó nói: Một trần vừa cất lên thì toàn thân cả đại địa. Một lông sư tử thì trăm ức lông cùng lúc hiện ra. Chỉ vì vọng tình chấp trước nên không có lúc thấu thoát cam ở trong phàm tình mà chằng cất dứt. Nếu ngay đây buông được, không một pháp nên tình, không một vật nương tâm, mệnh mong tự nhiên không trôi buộc như trên nước mà xét giống hồ lô, đựng thì chuyển, đẩy thì động kéo ra chằng trở về, nắm lên chằng được, động tịnh nói nín bao trùm trời đất, người sáng mắt mắt lỗ cối, tức giận là trên, theo vật là dưới. Nếu luận chiến thì cái sức ở chỗ chuyển. Lại có gì là cao thấp có thể nghi, phải quấy có thể sợ. Trên cửa gọi người lửa gấp, há chằng phải là lão sáng suốt hiểu biết. Trong chúng lại có người như thế chằng? Hãy bước ra làm chứng cứ, khiến người nhớ mãi Lý tướng quân, vạn dặm bên trời một con chim ngọc bay.

Sư dạy chúng rằng: Đạo không nơi chốn, sáng là do người. Pháp lìa thấy nghe đoạn dứt là bởi trí. Nếu hay bỏ nhanh các vọng tưởng chấp

trước từ xưa, ở một niệm mà đốn ngộ tự tâm đốn mình tự tánh (ngộ nhanh tâm mình, sáng nhanh tánh mình), chẳng nhiễm các trần, chẳng rơi vào có không. Tự nhiên pháp pháp thành thấy. Tuy nhiên việc này chẳng thể vội lãnh hội. Cần phải phát chí khẳng khái đặc đạt của đại trượng phu về, chẳng đoái hoài nguy vong chẳng câu chấp đắc thất, giữ còn cái dài lâu thân tâm sắt đá, gặp cảnh gặp duyên chẳng đổi chẳng dời. Luôn luôn để mất thể cứu, chẳng luận tháng năm lấy ngộ làm hạn kỳ. Dưới cửa Tổ Sư chẳng so sánh giáo gia, chỉ cần dứt ngang căn nguyên ở một lời nói mà hiểu lấy. Cùng các Thánh đồng thể đồng dụng đại giải thoát, mặc tình chỗ ra làm đều thấy tánh. Cho đến tạp loạn cuồng huệ suy lường phân biệt, có một mảy may nào chém chẳng dứt thì không có kỳ hạn bước vào. Trong giáo chuông nói pháp ấy chẳng phải do suy lường phân biệt mà hiểu được. Lại nói gì lấy tâm có suy nghĩ mà suy lường cảnh giới Viên giác của Như Lai thì như lấy lửa đom đóm mà muốn thiêu đốt núi Tu-di trọn không thể được. Tổ sư nói chỉ hết phàm tình không còn Thánh lượng. Phàm tình hết chỗ, Thánh lượng dứt thấy, chỉ cần mau hết vọng duyên, không nghĩ không làm buông bỏ giáo trống vắng. Ngàn Thánh vạn Thánh chưa có ai chẳng từ cửa này mà vào. Chỉ ở chí thành bền chặt nỗ lực hướng đến trước. Chỉ có tâm ưng chịu ắt chẳng hiểm gì.

Trân trọng!